

Số:            /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày    tháng 12 năm 2022

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Quyết định số 2138/QĐ-TTg ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Srêpôk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;*

*Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 2138/QĐ-TTg ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Srêpôk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-UBMC ngày 17 tháng 2 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban sông Mê Công Việt Nam về thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ và thành phần của Tiểu ban lưu vực sông Sê San - Srêpôk;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Quyết định số 2138/QĐ-TTg ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Srêpôk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường, Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn, Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước, Tổng giám đốc Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài

nguyên nước quốc gia, Chánh Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam, Viện trưởng Viện Khoa học tài nguyên nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 2;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KHĐT, TC, XD, CT, NNPTNT;
- UBND tỉnh: Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông và Lâm Đồng;
- Sở TNMT tỉnh: Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông và Lâm Đồng;
- Lưu: VT, TNN.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Lê Công Thành**

## **KẾ HOẠCH CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

**Thực hiện Quyết định số 2138/QĐ-TTg ngày 20 tháng 12 năm 2021  
của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông  
Srêpôk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số        /QĐ-BTNMT ngày    tháng    năm 2022  
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

Thực hiện Quyết định số 2138/QĐ-TTg ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Srêpôk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 2138/QĐ-TTg), trên cơ sở các nhiệm vụ được giao, Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch thực hiện với các nội dung sau đây:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nhằm đảm bảo hiệu quả và phát huy được mọi nguồn lực để hoàn thành các mục tiêu đề ra trong Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Srêpôk được phê duyệt tại Quyết định số 2138/QĐ-TTg ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

### **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã được phê duyệt tại Quyết định số 2138/QĐ-TTg, cụ thể như sau:

#### **1. Tổ chức công bố và phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan triển khai tuyên truyền các nội dung trọng tâm của Quyết định số 2138/QĐ-TTg**

a) Đăng tải nội dung và kết quả thực hiện Quy hoạch này trên trang thông tin điện tử của Bộ Tài nguyên và Môi trường và trang thông tin của các đơn vị trực thuộc Bộ.

b) Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các địa phương trên lưu vực trong việc chỉ đạo thực hiện nội dung Quy hoạch này.

c) Tuyên truyền, phổ biến các quy định của Quy hoạch này đến các Bộ, ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân, thông qua việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tài nguyên nước được phân công, nhất là việc thẩm định, cho ý kiến đối với các quy hoạch ngành, các chương trình, dự án, đề án có khai thác, sử dụng nước, xả nước thải vào nguồn nước đảm bảo phù hợp với Quyết định số 2138/QĐ-TTg.

#### **2. Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan tổ chức**

**thực hiện Quyết định số 2138/QĐ-TTg theo chức năng quản lý nhà nước được giao; kiểm tra, giám sát việc thực hiện; định kỳ đánh giá thực hiện, rà soát, điều chỉnh theo quy định**

a) Định kỳ thực hiện, rà soát, đánh giá, điều chỉnh Quyết định số 2138/QĐ-TTg theo quy định. Hoàn thiện các thể chế, chính sách về tài nguyên nước; rà soát, bổ sung các cơ chế về sử dụng nguồn nước xuyên biên giới.

b) Định kỳ đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương báo cáo kết quả thực hiện quy hoạch theo quy định.

c) Phối hợp các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính và các Bộ có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định số 2138/QĐ-TTg theo chức năng quản lý nhà nước được giao; rà soát các quy hoạch có khai thác, sử dụng nước, đề xuất kiến nghị điều chỉnh quy hoạch phù hợp với Quyết định số 2138/QĐ-TTg và tình hình thực tế; xây dựng các giải pháp sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, giảm thiểu tỷ lệ thất thoát nước trong các hệ thống cấp nước; khai thác, sử dụng nước phù hợp với chức năng nguồn nước.

d) Đôn đốc Ủy ban nhân dân các tỉnh: Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông và Lâm Đồng trong công tác:

- Rà soát quy định về chức năng nguồn nước nội tỉnh, ban hành bổ sung chức năng nguồn nước phù hợp với thực tế và nhiệm vụ bảo vệ môi trường trong trường hợp cần thiết;

- Tổ chức thực hiện phương án điều hòa, phân bổ nguồn nước trong trường hợp hạn hán, thiếu nước;

- Lập danh mục các khu vực xảy ra thiếu nước hoặc có nguy cơ xảy ra thiếu nước, nguy cơ ô nhiễm nguồn nước; tổng hợp danh mục các nguồn nước dự phòng có thể khai thác;

- Lập, công bố danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp; thực hiện cắm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước; rà soát quy hoạch, hiện trạng các dự án kè bờ, gia cố bờ sông, san, lấp, lấn sông, cải tạo cảnh quan các vùng đất ven sông;

- Thực hiện khoanh định vùng hạn chế khai thác nước dưới đất và trám lấp các lỗ khoan thăm dò, khai thác không còn sử dụng;

- Lập điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

**3. Chủ trì xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin, mô hình số để kết nối thông tin, dữ liệu, thực hiện giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước và hỗ trợ ra quyết định điều hòa, phân bổ nguồn nước trên lưu vực sông**

a) Xây dựng, vận hành hệ thống thông tin, mô hình số để hỗ trợ ra quyết định điều hòa phân bổ nguồn nước trên lưu vực sông Srêpôk đảm bảo kết nối với các thông tin dữ liệu quan trắc, giám sát có liên quan của lưu vực sông.

b) Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống quan trắc khí tượng, thủy văn,

tài nguyên nước trên lưu vực sông Srêpôk.

c) Tiếp tục xây dựng và duy trì mạng quan trắc tài nguyên nước theo Quy hoạch tổng thể điều tra cơ bản tài nguyên nước đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

**4. Quản lý hoạt động khai thác, sử dụng nước, xả nước thải vào nguồn nước (mục tiêu chất lượng nước, dòng chảy tối thiểu) đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2138/QĐ-TTg. Thanh tra, kiểm tra việc khai thác, sử dụng nước, xả nước thải vào nguồn nước bảo đảm chức năng nguồn nước, bảo đảm dòng chảy tối thiểu và các nội dung khác của Quyết định số 2138/QĐ-TTg**

a) Quản lý chặt chẽ các hoạt động khai thác, sử dụng nước trên các nguồn nước liên tỉnh đảm bảo các quy định pháp luật về tài nguyên nước và các quy định cụ thể tại Quyết định số 2138/QĐ-TTg.

b) Quản lý chặt chẽ các hoạt động xả nước thải vào nguồn nước trên các nguồn nước liên tỉnh đảm bảo các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, pháp luật về tài nguyên nước và các quy định cụ thể tại Quyết định số 2138/QĐ-TTg.

c) Tổ chức đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước liên tỉnh trên lưu vực sông Srêpôk.

d) Lập, công bố danh mục các hồ, ao, đầm, phá liên tỉnh không được san lấp trên lưu vực sông Srêpôk.

đ) Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động khai thác, sử dụng nước và xả nước thải vào nguồn nước của các tổ chức, cá nhân trên lưu vực.

**5. Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh trên lưu vực xây dựng phương án điều hòa, phân bổ nguồn nước trong trường hợp hạn hán, thiếu nước; thực hiện đo đạc, quan trắc dòng chảy, chất lượng nước; chỉ đạo, tổ chức điều tra, đánh giá, giám sát diễn biến dòng chảy, bồi lắng, sạt, lở lòng, bờ, bãi sông**

a) Phối hợp các Bộ, ngành, địa phương trên lưu vực sông Srêpôk xây dựng phương án sử dụng nguồn nước hiện có, nguồn nước dự phòng trong trường hợp hạn hán, thiếu nước xảy ra.

b) Thí điểm xây dựng phương án điều hoà phân bổ tài nguyên nước trong trường hợp hạn hán, thiếu nước trên lưu vực sông.

c) Điều tra, đánh giá, giám sát diễn biến dòng chảy, bồi lắng, sạt, lở lòng, bờ, bãi sông.

**6. Rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục các hồ thủy lợi, thủy điện trên lưu vực sông Srêpôk phải xây dựng quy trình vận hành liên hồ chứa trong trường hợp cần thiết**

**7. Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương có liên quan kịp thời tổng hợp báo cáo, đề xuất tháo gỡ vướng mắc, bất hợp lý trên thực tế (nếu có); thẩm định, tổng hợp, điều chỉnh, bổ sung, đưa ra khỏi danh mục các công trình**

**khai thác, sử dụng, phát triển tài nguyên nước do các Bộ, ngành, địa phương có nhu cầu đề xuất trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định số 2138/QĐ-TTg, đề xuất Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo hoặc quyết định điều chỉnh.**

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ có trách nhiệm**

a) Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung về tổ chức thực hiện, các giải pháp được duyệt tại Quyết định số 2138/QĐ-TTg.

b) Tiếp tục thực hiện các đề án, dự án đã được phê duyệt, các dự án ưu tiên và tổng kết đánh giá khi kết thúc quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2138/QĐ-TTg.

#### **2. Vụ Kế hoạch - Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với Cục Quản lý tài nguyên nước thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Xây dựng kế hoạch vốn trung hạn và hằng năm, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổng hợp, phân bổ nguồn vốn thực hiện.

b) Thẩm định danh mục, đề cương phê duyệt nhiệm vụ, đề án, dự án quy hoạch theo Kế hoạch thực hiện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

c) Thực hiện công tác góp ý, thẩm định quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy hoạch các Bộ, ngành có khai thác, sử dụng nước, các dự án đầu tư có các công trình khai thác, sử dụng nước, xả nước thải vào nguồn nước để đảm bảo phù hợp với Quyết định số 2138/QĐ-TTg.

#### **3. Vụ Khoa học và Công nghệ**

Chủ trì xây dựng, hướng dẫn, triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường để thực hiện Quyết định số 2138/QĐ-TTg.

#### **4. Vụ Hợp tác quốc tế**

a) Phối hợp với Cục Quản lý tài nguyên nước và các đơn vị liên quan xây dựng các Chương trình, đề án, dự án hỗ trợ của các tổ chức Quốc tế, tổ chức phi Chính phủ để thực hiện các nhiệm vụ nhằm đảm bảo đạt được mục tiêu của Quy hoạch, kế hoạch đã đề ra.

b) Phối hợp với Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam, Cục Quản lý tài nguyên nước tăng cường hợp tác quốc tế trong việc trao đổi, cung cấp thông tin về nguồn nước xuyên biên giới.

#### **5. Cục Quản lý tài nguyên nước**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng trình Bộ xem xét

quyết định hoặc quyết định theo thẩm quyền việc triển khai các nhiệm vụ quy định tại Quyết định số 2138/QĐ-TTg, gồm:

a) Công bố Quyết định số 2138/QĐ-TTg, phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan triển khai tuyên truyền các nội dung trọng tâm của Quyết định số 2138/QĐ-TTg.

b) Tổ chức thực hiện Quyết định số 2138/QĐ-TTg; kiểm tra, giám sát việc thực hiện; định kỳ đánh giá, thực hiện, rà soát, điều chỉnh Quyết định số 2138/QĐ-TTg theo quy định.

c) Xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin, mô hình số để kết nối thông tin, dữ liệu, thực hiện giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước và hỗ trợ ra quyết định điều hòa, phân bổ nguồn nước trên lưu vực sông theo quy định.

d) Quản lý hoạt động khai thác, sử dụng nước, xả nước thải vào nguồn nước trên các nguồn nước liên tỉnh đảm bảo các quy định pháp luật về tài nguyên nước và các quy định cụ thể tại Quyết định số 2138/QĐ-TTg.

đ) Xây dựng phương án điều hòa, phân bổ nguồn nước trong trường hợp hạn hán thiếu nước.

e) Điều tra, đánh giá, giám sát diễn biến dòng chảy, bồi lắng, sạt, lở lòng, bờ, bãi sông.

g) Tổ chức đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước liên tỉnh trên lưu vực sông Srêpôk.

h) Lập, công bố danh mục các hồ, ao liên tỉnh không được san lấp trên lưu vực sông Srêpôk.

i) Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động khai thác, sử dụng nước và xả nước thải vào nguồn nước của các tổ chức, cá nhân trên lưu vực.

k) Rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục các hồ thủy lợi, thủy điện trên lưu vực sông Srêpôk phải xây dựng quy trình vận hành liên hồ chứa trong trường hợp cần thiết.

l) Tổng hợp báo cáo, đề xuất tháo gỡ vướng mắc, bất hợp lý trên thực tế (nếu có); thẩm định, tổng hợp, điều chỉnh, bổ sung, đưa ra khỏi danh mục các công trình khai thác, sử dụng, phát triển tài nguyên nước do các Bộ, ngành, địa phương có nhu cầu đề xuất trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định số 2138/QĐ-TTg.

## **6. Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia**

a) Phối hợp với Cục Quản lý tài nguyên nước trong việc giám sát thực hiện quy hoạch (mục tiêu chất lượng nước, dòng chảy tối thiểu) đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

b) Thực hiện việc xây dựng và duy trì mạng quan trắc, giám sát tài nguyên nước theo Quy hoạch tổng thể điều tra cơ bản tài nguyên nước đã được

Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Phối hợp với Tổng cục Khí tượng Thủy văn xây dựng, hoàn thiện hệ thống quan trắc khí tượng, thủy văn, tài nguyên nước trên lưu vực sông Srêpôk.

c) Cập nhật, duy trì hệ thống cơ sở dữ liệu, bản đồ tài nguyên nước; tích hợp, trao đổi, cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên nước.

d) Xây dựng và vận hành thử nghiệm mô hình số, các kịch bản điều hòa phân bổ nguồn nước trên lưu vực để hỗ trợ ra quyết định điều hòa phân bổ nguồn nước trên lưu vực sông Srêpôk trong trường hợp hạn hán, thiếu nước xảy ra.

đ) Phối hợp với Tổng cục Khí tượng Thủy văn định kỳ cung cấp các bản tin thông báo dự báo, cảnh báo tài nguyên nước; thực hiện dự báo diễn biến mực nước, lưu lượng, tổng lượng nước, chất lượng nước, khô hạn, thiếu nước, dự báo các tác hại do nước gây ra.

e) Phối hợp tổ chức điều tra, đánh giá, giám sát diễn biến dòng chảy, bồi lắng, sạt, lở lòng, bờ, bãi sông đo đạc, quan trắc dòng chảy, chất lượng nước.

### **7. Viện Khoa học tài nguyên nước**

a) Phối hợp với Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia định kỳ cung cấp các bản tin dự báo, cảnh báo và thông báo về tài nguyên nước.

b) Phối hợp tổ chức điều tra, đánh giá, giám sát diễn biến dòng chảy, bồi lắng, sạt, lở lòng, bờ, bãi sông; đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước trên lưu vực sông Srêpôk.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc nghiên cứu ứng dụng khoa học, kỹ thuật để dự báo, cảnh báo tài nguyên nước, sử dụng nước tuần hoàn, tiết kiệm và tái sử dụng nước, quản lý, bảo vệ nguồn nước; nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng nước, tái sử dụng nước.

### **8. Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam**

a) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Tiểu ban lưu vực sông Sê San - Srêpôk theo Quyết định số 08/QĐ-UBMC ngày 17 tháng 02 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.

b) Phối hợp với Cục Quản lý tài nguyên nước rà soát, bổ sung các cơ chế về sử dụng nguồn nước xuyên biên giới.

c) Tham mưu, đề xuất phương hướng, giải pháp để giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành, liên quốc gia liên quan đến lưu vực sông Srêpôk.

d) Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng cơ sở dữ liệu, theo dõi, giám sát, cung cấp thông tin về diễn biến tài nguyên nước, các hoạt động sử dụng, bảo vệ, phát triển tài nguyên nước liên quan trên lưu vực sông Mê Công phần thượng nguồn lưu vực sông Srêpôk.

đ) Phối hợp với Bộ Công Thương chia sẻ thông tin vận hành của nhà máy thủy điện Srêpôk 4 cho phía Campuchia.



## **9. Tổng cục Môi trường**

a) Quản lý chặt chẽ các hoạt động xả nước thải vào nguồn nước trên các nguồn nước liên tỉnh đảm bảo các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, pháp luật về tài nguyên nước và các quy định cụ thể tại Quyết định số 2138/QĐ-TTg.

b) Rà soát công tác thẩm định các báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án, các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án có khai thác, sử dụng nước đảm bảo phù hợp danh mục các công trình điều tiết, khai thác, sử dụng, phát triển tài nguyên nước quy định tại Phụ lục VII, Quyết định số 2138/QĐ-TTg và tuân thủ chức năng nguồn nước quy định tại Phụ lục I, Quyết định số 2138/QĐ-TTg.

c) Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước liên tỉnh trên lưu vực sông Srêpôk.

## **10. Tổng cục Khí tượng Thủy văn**

a) Chủ trì xây dựng, hoàn thiện hệ thống quan trắc tài nguyên nước trên lưu vực sông Srêpôk quy định cụ thể tại Quyết định số 2138/QĐ-TTg.

b) Cung cấp kịp thời các bản tin dự báo khí tượng thủy văn tháng, mùa năm, các bản tin cảnh báo hiện tượng thời tiết nguy hiểm làm cơ sở để Cục Quản lý tài nguyên nước, Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia vận hành mô hình thử nghiệm các kịch bản điều hòa phân bổ nguồn nước trên lưu vực sông Srêpôk trong trường hợp hạn hán, thiếu nước./.

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN ƯU TIÊN THỰC HIỆN**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày / /2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

TT	Nhóm nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>I</b>	<b>Nhóm nhiệm vụ, dự án về hoàn thiện thể chế, chính sách, các quy chuẩn về khai thác, sử dụng, tái sử dụng tài nguyên nước</b>			
1.1	Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tài nguyên nước	Cục Quản lý tài nguyên nước	1. Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia 2. Viện Khoa học tài nguyên nước 3. Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam	2022-2023
1.2	Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn đề xuất quy định pháp luật về sử dụng tiết kiệm, tái sử dụng, tuần hoàn tài nguyên nước	Viện Khoa học tài nguyên nước	Cục Quản lý tài nguyên nước	2022- 2023
<b>II</b>	<b>Nhóm nhiệm vụ, dự án về điều hòa, phân bổ, phát triển, bảo vệ tài nguyên nước, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, tái sử dụng nước, góp phần đảm bảo an ninh nguồn nước</b>			
2.1	Đánh giá sức chịu tải các sông liên tỉnh, liên quốc gia thuộc lưu vực sông Srêpôk và đề xuất giải pháp bảo vệ môi trường nước phục vụ phát triển kinh tế - xã hội bền vững	Cục Quản lý tài nguyên nước	1. Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia 2. Viện Khoa học tài nguyên nước	2021-2023
2.2	Điều tra, đánh giá các nguồn nước dưới đất phục vụ đảm bảo an ninh nguồn nước và ứng phó biến đổi khí hậu khu vực Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ (trong đó bao gồm lưu vực sông Srêpôk)	Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia	1. Cục Quản lý tài nguyên nước; 2. UBND các tỉnh thuộc khu vực Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ (khu vực thực hiện dự án)	2023- 2025

TT	Nhóm nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
2.3	Đo đạc, khảo sát (chất lượng nước, dòng chảy) để giám sát việc thực hiện quy hoạch trên lưu vực sông Srêpôk	Cục Quản lý tài nguyên nước	1. Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia; 2. Viện Khoa học tài nguyên nước; 3. Tổng cục Khí tượng Thủy văn; 4. Các Sở, ngành, địa phương các tỉnh thuộc lưu vực sông Srêpôk.	2023-2025
2.4	Xây dựng, vận hành hệ thống thông tin, mô hình số để hỗ trợ ra quyết định điều hòa phân bổ nguồn nước trên lưu vực sông Srêpôk	Cục Quản lý tài nguyên nước	1. Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia; 2. Viện Khoa học tài nguyên nước; 3. Tổng cục Khí tượng Thủy văn; 4. Các Sở, ngành, địa phương các tỉnh thuộc lưu vực sông Srêpôk.	2023-2025
2.5	Điều tra, đánh giá thực trạng, dự báo xu thế, đề xuất biện pháp giảm thiểu bồi lắng, sạt, lở lòng, bờ, bãi sông và lập danh mục các hồ, ao liên tỉnh không được san lấp trên lưu vực sông Srêpôk	Cục Quản lý tài nguyên nước	1. Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia 2. Viện Khoa học tài nguyên nước 3. Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam	2023- 2025